Phụ lục 1

BIỂU THỐNG KÊ, TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NGƯỜI DÂN TỰ XÂY DỰNG NHÀ Ở

Thời gian: Từ 2013 đến 30/6/2024

(Kèm theo Văn bản số: 2177 /SXD-QLN & PTĐT ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Sở Xây dựng Thái Nguyên)

TT	Tên dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư (số điện thoại của đầu mối liên hệ)	Diện tích theo đồ án QHCT được duyệt (ha)	Quy mô diện tích dự án theo QĐ chủ trương/Giấy CNĐT (ha)	Tổng số lô đất ở của dự án theo QHCT	Số lô đất không xây dựng nhà ở (số lô đề nghị được chuyển quyền SDĐ)	Các văn bản của BXD (nếu có)	Thông tin về chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây đối với dự án					Ghi chú
									Tổng số lô đã được chuyển quyền SDĐ cho người dân tự xây	Số lô đất đã giao dịch (đã chuyển cho người dân)	Số đợt đã được cho phép CQ SDĐ	Tổng diện tích các đợt (m2)	Các QĐ của UBND tỉnh (liệt kê các QĐ)	
1	Dự án Khu liên hợp Trung tâm hội chợ xúc tiến thương mại ngành xây dựng kết hợp khu ở cao cấp Picenza Thái Nguyên 2	Phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên	Công ty cổ phần Tập đoàn Picenza Việt Nam; Mr Chung - 0936124199,	2,63	2,63	61	59	Văn bản 1045/BXD-PTĐT ngày 11/5/2017	49	49	1	7.320,3	Quyết định 1131/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên	Trong 61 lô có 10 lô tái định cư
2	Dự án Khu phố Châu Âu bên bờ sông Cầu	Phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên	Công ty cổ phần Tập đoàn Picenza Việt Nam; Mr Chung - 0936124199,	16,8	16,8	441	385	Văn bản 1045/BXD-PTĐT ngày 11/5/2017	202	199	1	20.626,5	Quyết định 2946/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên	Trong 441 lô có 44 lô tái định cư
3	Khu đô thị Kosy – Sông Công	Phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Công ty cổ phần Kosy - Ban QLDA Khu đô thị Kosy Sông Công. Lê Văn Xuân (P.GĐ) SĐT: 0988555427	38,78 ha	- Ban đầu 38,44 sau điều chỉnh 38,78 (ha)	1.316	1.232	Công văn số 607/BXD-PTĐT ngày 05/4/2016	227	120	3	25.188	- QĐ số: 348/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên - QĐ số: 525/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên - QĐ số: 687/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên	
4	Khu nhà ở Cao Ngạn	xã Cao Ngạn và phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Công ty Cổ phần Tập đoàn Danko	49,9361	49,9361 (GĐ2: 271.610m2)	1583	1294	Công văn số 129/BXD-PTĐT ngày 11/11/2019 của BXD;Văn bản số 2361/BXD-PTĐT ngày 08/6/2023	447	58 lô đất nền +141 nhà ở riêng lẻ do CĐT tự xây hoàn thiện mặt ngoài +130 lô đất ở liền kề và Biệt thự	6	92968,1	QĐ số 4348/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên; QĐ số 133/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 (đợt 2);QĐ số 1576/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 đợt 3; QĐ số 1948/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 (đợt 4); QĐ 452/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 (đợt 5); QĐ số 1320/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 (đợt 6)	
5	Khu dân cư Tân Việt	Xã Đồng Tiến và xã Tân Hương; Huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên	Công ty Cổ phần đầu tư BĐS Tân Đại Việt	6,67	6,67	263	109	Công văn số 106/BXD-PTĐT ngày 22/10/2019 của BXD	109	109	1	12193,1	QĐ số 3346/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên	
6	Dự án : Xây dựng khu dân cư Yên Thứ, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn I)	Phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên	Công ty cổ phần xây dựng và sản xuất vật liệu cầu Đa Phúc ĐT:2462967492	6,26	17,63	317	149	văn bản số : 900/BXD- PTĐT, ngày 25 tháng 4 năm 2019	66	31	1	6645,5	Quyết định số 4006/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên	
7	Dự án : Xây dựng khu dân cư Yên Thứ, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn I)	Phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên	ĐT:2462967492	11,37		343	313							

TT	Tên dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư (số điện thoại của đầu mối liên hệ)	Diện tích theo đồ án QHCT được duyệt (ha)	Quy mô diện tích dự án theo QĐ chủ trương/Giấy CNĐT (ha)	Tổng số lô đất ở của dự án theo QHCT	Số lô đất không xây dựng nhà ở (số lô đề nghị được chuyển quyền SDĐ)	Các văn bản của BXD (nếu có)	Thông tin về chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây đối với dự án					Ghi chú
									Tổng số lô đã được chuyển quyền SDĐ cho người dân tự xây	Số lô đất đã giao dịch (đã chuyển cho người dân)	Số đợt đã được cho phép CQ SDĐ	Tổng diện tích các đợt (m2)	Các QĐ của UBND tỉnh (liệt kê các QĐ)	
8	Khu dân cư sinh thái kiểu mẫu, phường Túc Duyên	Tổ 2, Phường Túc Duyên, Thành Phố Thái Nguyên	Vũ Cảnh Toàn SĐT : 0918510099	4,8	4,8	49	0	2522/BXD-PTĐT ngày 10/10/2014	32	0	3	17514,2	Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên	
9	Khu dân cư số 1 thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai	TT Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	Công ty TNHH Tiến Hoa - ĐT 0965098999	7,4	7,48	273	244	307/BXD-PTĐT ngày 21/01/2020	239	175	2	27968,78	Quyết định số 4238/QĐ-UBND ngày ; Số 2445/QĐ-UBND	
10	Dự án Khu dân cư Tân Tiến	Phường Tân Hương, TP Phổ Yên	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Hà Phát (0913.015.687)	6,7	6,7	264	205	Văn bản số 378/BXD-PTĐT, ngày 28/2/2018 của Bộ xây dựng	113	105	1	11864,4	Quyết định số 2297/QĐ-UBND, ngày 03/8/2018	
11	Dự án Khu dân cư số 5 - Phan Đình Phùng	Phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (Sđt của đầu mối liên hệ: 0983078866)	17,7815	11,73	214	214	Văn bản số 2251/BXD-PTĐT, ngày 30/9/2015 của Bộ xây dựng	152	146	1	27947,8	QĐ số: 1423/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	
12	Dự án Khu dân cư Vinaconex 3 - Phổ Yên	Phường Hồng Tiến, TP. Phổ Yên	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (Sđt của đầu mối liên hệ: 0983078866)	10,032	10,032	342	337	VB số: 58/BXD-PTĐT ngày 09/08/2019	127	333	2	42944,5	- QĐ số: 3030/QĐ-UBND ngày 24/9/2019; QĐ số 1314/QĐ-UBND ngày 17/6/2022	
13	Khu dân cư Kosy Gia Sàng	Phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên	Công ty cổ phần Kosy - SĐT 024.378.33660	14,35	14,35	380	254	VB số: 306/BXD-PTĐT ngày 21/01/2020	128	51	2	12255	- QĐ số: 2620/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 - QĐ số: 2221/QĐ-UBND ngày 30/6/2021	
14	Dự án hoàn thiện khu dân cư số 3 phường Quan Triều, TP Thái Nguyên	Khu dân cư số 3 phường Quan Triều, TP Thái Nguyên	Công ty cổ phần đầu tư Phía Bắc	1,5	1	58	58	Số 4567/BXD - PTĐT Ngày 21/09/2020	58	58	01 đợt	5 353	Quyết định số 3665/QĐ -UBND ngày 17/11/2020	
15	Khu đô thị Hồ điều hòa Xương Rồng	Phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên	Công ty CP Sông Đà 2	45,0522	45,052	1.179	1.179	CV số 2196/BXD-PTĐT ngày 11/9/2014 của Bộ Xây dựng	982	973	7	127.804	Đợt 1, Quyết định 1644/QĐ-UBND ngày 06/7/2015; Đợt 2 QĐ số 821/QĐ-UBND ngày 21/4/2016; đợt 3 QĐ số 3133/QĐ-UBND ngày 23/10/2018; đợt 4 Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 25/4/2019; đợt 5 Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 13/8/2020; đợt 6, Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 28/5/2021; Đợt 7 Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 14/6/2022	
16	Dự án Khu đô thị sân vận động trung tâm huyện Đại Từ	Thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ	Liên danh Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nalico và công ty cổ phần đầu tư Hùng Thắng (SĐT: 0936639898 Mr: Lý kế toán Trưởng)	8,846	8,51	395	395	CV số 2056/BXD-PTĐT ngày 3/6/2021 của Bộ Xây dựng	395	395	2	8,51	- QĐ số 2224/QĐ-UBND ngày 30/06/2021 - QĐ số 351/QĐ-UBND ngày 23/02/2022	
17	Khu dân cư Phú Đại Cát	P Bãi Bông, TP Phổ Yên	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tấn Đức	5,1	5,1	155	153	Số 2700/BXD-PTĐT ngày 01/12/2016	153	122	2	25.687,3	- QĐ số120/QĐ-UBND ngày 16/01/2017; - QĐ số 2225/QĐ-UBND ngày 20/6/2021;	

TT	Tên dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư (số điện thoại của đầu mối liên hệ)	Diện tích theo đồ án QHCT được duyệt (ha)	Quy mô diện tích dự án theo QĐ chủ trương/Giấy CNĐT (ha)	Tổng số lô đất ở của dự án theo QHCT	Số lô đất không xây dựng nhà ở (số lô đề nghị được chuyển quyền SDĐ)	Các văn bản của BXD (nếu có)	Thông tin về chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây đối với dự án					Ghi chú
									Tổng số lô đã được chuyển quyền SDĐ cho người dân tự xây	Số lô đất đã giao dịch (đã chuyển cho người dân)	Số đợt đã được cho phép CQ SDĐ	Tổng diện tích các đợt (m2)	Các QĐ của UBND tỉnh (liệt kê các QĐ)	
18	Dự án Khu dân cư Tấn Đức JSC	Tân Hương; Đồng Tiến- Phổ Yên - Thái Nguyên	Cty CP đầu tư xây dựng hạ tầng Tấn Đức JSC 0912710524	18,7382	18,8	772	657	Số: 1917/BXD-PTĐT ngày 27/5/2021	571	571	2	58.138,50	- QĐ số: 2223/QĐ-UBND ngày 30/6/2021; - QĐ số: 2600/QĐ-UBND ngày 9/8/2021.	
19	DA Khu đô thị Việt Hàn	Phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, Thái Nguyên	Liên danh Công ty CP bất động sản Hải Long Land và Công ty CP đầu tư đô thị và KCN Sông Đà 7	38,0343	38,0343	1123	754	Số 3092/BXD-PTĐT ngày 03/8/2021	680	0	4	84680,4	QĐ số 110/QĐ-UBND ngày 19/01/2022; QĐ số 1313/QĐ-UBND ngày 17/6/2022; QĐ số 3375/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; QĐ số 747/QĐ-UBND ngày 09/4/2024	
20	Khu dân cư số 1A thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ	Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	Công ty CP BCD Group; Số nhà 679, đường Lương Ngọc Quyến, P.Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên; 0987895439	15,6	15,6	397	249	CV 791/BXD-PTDT ngày 17/4/2019	249	52	01	27.132,70	Quyết định 2073/QĐ-UBND ngày 10/07/2019	
21	Khu dân cư số 1B thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ	Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	Công ty CP BCD Group; Số nhà 679, đường Lương Ngọc Quyến, P.Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên; 0987895439	4,74	4,74	171	40	CV 791/BXD-PTDT ngày 17/4/2019	40	32	01	4752,0	Quyết định 2072/QĐ-UBND ngày 10/07/2019	
22	Khu dân cư Hồng Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ	Xã Hoá Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	- Chủ đầu tư: Công ty CP BCD Group - Địa chỉ: Số nhà 679, đường Lương Ngọc Quyến, P Phan Đình Phùng,TP Thái Nguyên 0987895439	12,28	12,28	514	362	CV 791/BXD-PTDT ngày 17/4/2019	360	143	01	38.765,41	Quyết định 2074/QĐ-UBND ngày 10/07/2019	
23	Khu dân cư và Trung tâm hành chính - Kinh tế - Dịch vụ TT Ba Hàng, huyện Phổ Yên	Phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên	Công ty CP Dịch vụ xuất nhập khẩu Anh Thu (địa chỉ: P Ba Hàng, TP Phổ Yên)	2,626	2,262	137	0	Văn bản số 379/BXD-PTĐT ngày 28/02/2018	94	89	1	8743,4	Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh	
24	Dự án Khu dịch vụ hỗn hợp – Nhà ở Yên Bình	Phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Yên Bình Điện thoại: 024 6268 9393	5,01	5,01	133	133	- Văn bản số 1832/BXD-PTĐT ngày 19/8/2015 - Văn bản số 2281/BXD-PTĐT ngày 05/10/2015	133	133	1	23.983,69	Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 15/9/2016	
25	Dự án khu dân cư đồi Yên Ngựa	phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	Công ty CP Hải Đăng (Mr Tới: 0963999613)	3,018	2,158	112	112	Văn bản số 538/BXD-PTĐT ngày 28/3/2016	60	59	1	7.534,80	Quyết định số 2734/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên	
26	Dự án Khu dân cư số 5, Phường Thịnh Đán, TPTN	Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên	Công ty TNHH Hoàng Mấm; SĐT: 0914500080	12,5		314	76	Văn bản số 380/BXD-PTĐT về việc chuyển quyền SDĐ đã được đầu tư hạ tầng cho người dân tự xây nhà	73	73	1	7.643,5	- QĐ số 1697/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên; - Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên;	

TT	Tên dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư (số điện thoại của đầu mối liên hệ)	Diện tích theo đồ án QHCT được duyệt (ha)	Quy mô diện tích dự án theo QĐ chủ trương/Giấy CNĐT (ha)	Tổng số lô đất ở của dự án theo QHCT	Số lô đất không xây dựng nhà ở (số lô đề nghị được chuyển quyền SDĐ)	Các văn bản của BXD (nếu có)	Thông tin về chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây đối với dự án					Ghi chú
									Tổng số lô đã được chuyển quyền SDĐ cho người dân tự xây	Số lô đất đã giao dịch (đã chuyển cho người dân)	Số đợt đã được cho phép CQ SDĐ	Tổng diện tích các đợt (m2)	Các QĐ của UBND tỉnh (liệt kê các QĐ)	
27	Dự án Khu dân cư số 2 thị trấn Hương Sơn	Thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình	Doanh nghiệp Tư nhân Anh Quân (đ/c: Khu 5, thị trấn Sìn Hồ tỉnh Lai Châu)	7,56	7,56	252	252	Số 3869/BXD - PTĐT Ngày 10/8/2020; Số 2135/BXD - PTĐT Ngày 10/6/2021	225	189	1	29.507,5	Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên	đã xây 48 căn nhà
28	Khu đô thị Hồng Vũ (giai đoạn I)	Phường Thắng Lợi, TP Sông Công	Công ty TNHH Đầu tư Thái Nguyên; Mrs. Huyền SĐT: 0912835323	21,28	19,70	912	481	VB số 139/BXD-PTĐT ngày 19/11/2019	118		1	13.148,10	Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 13/4/2020	
29	Dự án Khu nhà ở Đồng Bầm	Phường Đồng Bầm thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Công ty TNHH một thành viên dịch vụ nhà ở và khu đô thị, Số điện thoại: 024.36412141	18,676	6,62	211	211	Văn bản số 3443/BXD-PTĐT ngày 29/12/2014;Văn bản số 641/BXD-PTĐT ngày 01/04/2015;	206	206	5	35.157,3	Số 1156/QĐ-UBND ngày 27/05/2016 (đợt 1) và 3017/QĐ-UBND ngày 10/11/2016; Số 3636/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 (đợt 2); Số 2290/QĐ-UBND ngày 01/08/2017 (đợt 3); Số 3193/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 (đợt 4); Số 4028/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 (đợt 5)	trong đó bao gồm 05 lô tái định cư
30	Dự án Khu dân cư xóm Gò Cao, Hóa Thượng	Xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên	4,27	4,27	195	143	Văn bản số 2952/BXD-PTĐT ngày 23/11/2018 của Bộ Xây dựng	143	143	1	15.002,0	Quyết định số 3409/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên	
31	Khu đô thị Cầu Trúc, phường Bách Quang, thành phố Sông Công	hường Bách Quang, thành phố Sông Công	Công ty CP NHM Sông Công	22,88	22,88	698	350 lô đợt 1	Văn bản số 811/BXD-PTĐT ngày 14/3/2022 của Bộ Xây dựng	350	0	1	35.294	Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	CĐT đang xây các căn nhà dọc trục đường CMT10
32	Điểm dân cư nông thôn mới Xuân Phương	Xã Xuân phương huyện Phú Bình	Công ty CP ĐTPT và Công nghiệp Phú Bình	3,816	3,816	99	53		53	53	1	6.037,80	UBND tỉnh đã có QĐ số 1269/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 (đợt 1)	
33	Điểm dân cư nông thôn xóm Duyên, xã Ký Phú, huyện Đại Từ	xã Ký Phú, huyện Đại Từ	Liên Doanh Phục Hưng Holding - Cty TNHH NaciCo	10,154	10,154	261			187	73	3	20622	Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 03/02/2023; QĐ số 1684/QĐ-UBND ngày 09/8/2023' QĐ số 1949/QĐ-UBND ngày 21/8/2023	CĐT đang xây 28 căn nhà dọc trục đường ĐT261 theo Chấp thuận đầu tư đã được duyệt
34	Điểm dân cư nông thôn xóm Trung Na 2	Xã Tiên Hội, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Công ty TNHH Sen Vàng Hoa Lư	9,5194	9,5194	362	305		250	250	2	26.478	Quyết định: số 3431/QĐ-UBND ngày 31/12/2022; số 33/QĐ-UBND ngày 09/01/2024	
35	Khu đô thị số 2, phường Mỏ Chè, TP Sông Công	phường Mỏ Chè, TP Sông Công	Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Thiên Lộc	4,94	4,94	147	143	VB 576/BXD-PTĐT ngày 28/02/2022	143	0	2	14.719,50	Q.định số 275/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 (đợt 1); QĐ 1395/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	

TT	Tên dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư (số điện thoại của đầu mối liên hệ)	Diện tích theo đồ án QHCT được duyệt (ha)	Quy mô diện tích dự án theo QĐ chủ trương/Giấy CNĐT (ha)	Tổng số lô đất ở của dự án theo QHCT	Số lô đất không xây dựng nhà ở (số lô đề nghị được chuyển quyền SDĐ)	Các văn bản của BXD (nếu có)	Thông tin về chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây đối với dự án					Ghi chú
									Tổng số lô đã được chuyển quyền SDĐ cho người dân tự xây	Số lô đất đã giao dịch (đã chuyển cho người dân)	Số đợt đã được cho phép CQ SDĐ	Tổng diện tích các đợt (m2)	Các QĐ của UBND tỉnh (liệt kê các QĐ)	
36	Khu đô thị Z131 thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên)	Phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Liên danh Công ty TNHH xây dựng và thương mại Tấn Đức, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng hạ tầng Tấn Đức JSC và Công ty Cổ phần đầu tư phát triển thương mại và Xây dựng Long Thành	16,47	16,47	419	279	Công văn số 2779/BXD-PTĐT ngày 29/6/2023	222	270	3	33.604	Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 (đợt 1); Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 (đợt 2); Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 (đợt 3)	
37	Khu đô thị Đại Phong tại phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên)	phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên	Liên danh Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tấn Đức và Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng hạ tầng Tấn Đức JSC	5,17	4,63	202	202	Văn bản số 2780/BXD-PTĐT ngày 29/6/2023	134	134	2	14.028,96	Quyết định số 1862/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 (đợt 1); Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 (đợt 2)	
38	Điểm dân cư nông thôn Trung tâm xã Ký Phú, huyện Đại Từ	Xã Ký Phú, huyện Đại Từ,	: Công ty TNHH Đầu tư đô thị Ký Phú (Công ty TNHH Sen vàng Hoa Lư)	9,06	3,155	128	106		106		1	11,263,5	Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 (đợt 1)	
39	Điểm dân cư nông thôn Trung tâm xã Ký Phú, huyện Đại Từ	Xã Ký Phú, huyện Đại Từ,	: Công ty TNHH Đầu tư đô thị Ký Phú (Công ty TNHH Sen vàng Hoa Lư)	9,06	3,155	128	2		2		1	249,4	Quyết định số 3287/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 (đợt 2)	
40	Khu đô thị 1C thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ	TT Hùng Sơn, huyện Đại Từ	Công ty CP BCD Group	9,58	9,58	381	279		102	102	2	10.501,85	Quyết định: số 2505/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 (đợt 1); số 1435/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 (đợt 2)	
41	Khu đô thị 1D thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ	TT Hùng Sơn, huyện Đại Từ	Công ty CP BCD Group	10,96	10,96	425	267		237	237	2	24.995,40	Quyết định: số 2504/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 (đợt 1); số 1434/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 (đợt 2)	
42	Khu đô thị Phố Chợ 2, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ	TT Hùng Sơn, huyện Đại Từ	Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư và Phát triển Hồng Phát	3,5	3,5	135	112		62	62	1	6.659,88	Quyết định số 2948/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 (đợt 1)	
43	Khu dân cư Yên Thứ, phường Ba Hàng, TP Phổ Yên	Phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.	Công ty Cổ phần xây dựng và sản xuất vật liệu Cầu Đa Phúc.	17,53	17,53	658	466		144	144	2	15.879,30	Quyết định số 4006/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 (đợt 1); Quyết định số 3240/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 (đợt 2);	
	2024													
1	Khu nhà ở Bách Quang, phường Bách Quang, TP Sông Công (đợt 2)	Phường Bách Quang, TP Sông Công	Công ty Cổ phần Tập đoàn Danko	166,803	166,803	523	211	VB số 521/BXD-PTĐT ngày 22/02/2022 của Bộ Xây dựng về việc phúc đáp VB số 3366/UBND-CNN&XD ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh TN	211		2	20.831,16	Quyết định số 3452/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 (đợt 1); QĐ số 1321/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 (đợt 2)	